

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2016

CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG	
Số: 692	ĐỀ
Ngày: 23/03/2016	VỀ VIỆC
Chuyên: ĐC Nam PC	
Lưu hồ sơ số:	

Số: 648/QĐ-UBND

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

1/ Gửi NV11:

- Sao gửi BAnhân

- Thư báo

Website

Chánh?

- Lưu

24/03/2016

PHÓ GIÁM ĐỐC

Như

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 19/TTr-SKHCN ngày 26 tháng 02 năm 2016 về việc công bố thủ tục hành chính thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang.

Đại tá Nguyễn Giang Nam

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 11/11/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/5/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2224/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bổ sung TTHC mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 2952/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố TTHC mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kiên Giang.

Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ vào Quyết định công bố này vào Website Kiểm soát thủ tục hành chính Kiên Giang tại địa chỉ <http://kstthc.kien Giang.gov.vn> tải danh mục và nội dung chi tiết từng thủ tục hành chính để thực hiện niêm yết công khai đúng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Đăng công báo;
- Website Kiên Giang;
- Sở Tư pháp (02b);
- LĐVP; P. NCPC;
- Lưu: VT, vtttrinh.

CHỦ TỊCH



* **Phạm Vũ Hồng**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KIÊN GIANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 648/QĐ-UBND ngày 17/ 3 /2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**I. Thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang**

TT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	
01	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
02	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
03	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
04	Cấp lại giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
05	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
II. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ	
01	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án thuộc chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ

**II. Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang**

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
01		Cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	Nghị định số 133/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
02		Cấp giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	của Luật Chuyển giao công nghệ, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 103/2011/NĐ-CP ngày 15/11/2011 và Nghị định số 120/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ
03		Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.	Nghị định số 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập và Nghị định số 80/2007/NĐ-CP ngày 19/5/2007 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
II. Lĩnh vực sở hữu trí tuệ			
01		Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009; Thông tư số 01/2008/TT-BKHCN ngày 25/02/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn việc cấp, thu hồi thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp và giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 04/2009/TT-BKHCN ngày 27/3/2009, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011
02		Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
III. Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân			
01		Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	<p>Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 ngày 03/6/2008.</p> <p>Thông tư số 08/2010/TT-BKHCN ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về việc khai báo, cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ và cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ.</p> <p>Thông tư số 76/2010/TT-BTC ngày 17/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.</p>
02		Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
03		Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
04		Sửa đổi, bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
05		Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế)	
06		Cấp và cấp lại chứng chỉ nhân viên bức xạ (người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)	
IV. Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng			
01		Xét tặng giải thưởng Chất lượng quốc gia	<p>- Thông tư số 17/2011/TT-BKHCN ngày 30/6/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về giải thưởng Quốc gia.</p> <p>- Công văn số 2468/TĐC-QLCL ngày 14/12/2015 của Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng về việc trả lời kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật của Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang</p>

III. Thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc hủy bỏ, bãi bỏ
I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ			
01		Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trong phạm vi địa phương <i>(có sử dụng ngân sách nhà nước)</i>	Thông tư số 14/2014/TT-BKHHCN ngày 11/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ khoa học và công nghệ
02		Cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trong phạm vi địa phương <i>(không sử dụng ngân sách nhà nước)</i>	

IV. Thủ tục hành chính giữ nguyên thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Kiên Giang

TT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ	
01	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
02	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên của tổ chức khoa học và công nghệ
03	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên cơ quan quyết định thành lập, cơ quan quản lý trực tiếp của tổ chức khoa học và công nghệ
04	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của tổ chức khoa học và công nghệ
05	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính (dẫn đến thay đổi cơ quan cấp giấy chứng nhận) của tổ chức khoa học và công nghệ
06	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi vốn của tổ chức khoa học và công nghệ

TT	Tên thủ tục hành chính
07	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu của tổ chức khoa học và công nghệ
08	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức khoa học và công nghệ
09	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị mất
10	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp giấy chứng nhận của tổ chức khoa học và công nghệ bị rách, nát
11	Cấp giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
12	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi tên văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
13	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
14	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi người đứng đầu văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
15	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi thông tin của tổ chức khoa học công nghệ ghi trên giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện, chi nhánh
16	Cấp giấy chứng nhận trong trường hợp đăng ký thay đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ của văn phòng đại diện, chi nhánh
17	Cấp giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp giấy chứng nhận hoạt động bị mất
18	Cấp giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ trong trường hợp giấy chứng nhận hoạt động bị rách, nát
19	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước
20	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.
21	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người.

TT	Tên thủ tục hành chính
22	Bỏ nhiệm giám định viên tư pháp
23	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
24	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam
II. Lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	
01	Phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân cấp cơ sở (đối với công việc sử dụng thiết bị X-quang y tế)
III. Lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng	
01	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu
02	Đăng ký công bố hợp chuẩn
03	Đăng ký công bố hợp quy
04	Công bố sử dụng dấu định lượng
05	Chứng nhận lại, điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng
06	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu